

**CÔNG KHAI CAM KẾT CHẤT LƯỢNG ĐÀO TẠO
CỦA CƠ SỞ GIÁO DỤC ĐẠI HỌC NĂM HỌC 2023 – 2024**

1. **Ngành đào tạo: CÔNG NGHỆ CHẾ TẠO MÁY**
2. **Đơn vị Đào tạo: KHOA CÔNG NGHỆ CƠ KHÍ**

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo: Đại học chính quy
I.	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	<p>1) Đối tượng, điều kiện tuyển sinh</p> <ul style="list-style-type: none">- Học sinh là người Việt nam đã tốt nghiệp THPT hoặc tương đương.- Học sinh là người nước ngoài có nguyện vọng học tập. <p>2) Phạm vi tuyển sinh</p> <ul style="list-style-type: none">- Tất cả các thí sinh trong cả nước và các thí sinh là người nước ngoài <p>3) Phương thức tuyển sinh</p> <p>Phương thức 1: xét tuyển thí sinh theo kết quả điểm thi tốt nghiệp THPT năm 2023 theo các tổ hợp môn xét tuyển từng ngành học.</p> <p>Trường dành khoảng 50% - 60% chỉ tiêu cho phương thức xét tuyển này, theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.</p> <p>Nguyên tắc xét tuyển: xét tuyển từ cao trở xuống đến khi đủ chỉ tiêu. Trường hợp xét tuyển đến một mức điểm nhất định vẫn còn chỉ tiêu nhưng số thí sinh cùng bằng điểm cao hơn số lượng chỉ tiêu còn lại, thực hiện xét tuyển theo các tiêu chí phụ sau:</p> <p>Tiêu chí phụ: thí sinh có điểm thi môn Toán (hoặc môn Ngữ văn đối với tổ hợp D15) cao hơn sẽ trúng tuyển, riêng 2 ngành Ngôn ngữ Anh và Ngôn ngữ Trung Quốc là môn Tiếng Anh.</p> <p>Phương thức 2: xét tuyển học bạ THPT của lớp 10, 11 và của học kỳ 1 lớp 12.</p> <p>Trường dành khoảng 20% - 30% chỉ tiêu cho phương thức xét tuyển này.</p> <p>Điều kiện xét tuyển:</p>

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo: Đại học chính quy
		<p>(1) Tốt nghiệp THPT;</p> <p>(2) Trung bình cộng của tổ hợp môn xét tuyển, ứng với từng ngành xét tuyển của 3 năm lớp 10, lớp 11 và học kỳ 1 lớp 12 đạt từ 20 điểm trở lên.</p> <p>Nguyên tắc xét tuyển: xét tuyển từ cao trở xuống đến đủ chỉ tiêu. Trường hợp xét tuyển đến một mức điểm nhất định vẫn còn chỉ tiêu nhưng số thí sinh cùng bằng điểm cao hơn số lượng chỉ tiêu còn lại, thực hiện xét tuyển theo các tiêu chí phụ sau:</p> <p>Tiêu chí phụ: thí sinh có điểm thi môn Toán (hoặc môn Ngữ văn đối với tổ hợp D15) cao hơn sẽ trúng tuyển, riêng 2 ngành Ngôn ngữ Anh và Ngôn ngữ Trung Quốc là môn Tiếng Anh.</p> <p>Lưu ý:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đối với ngành Ngôn ngữ Anh: nếu thí sinh có điểm TOEIC ≥ 600, chứng chỉ IELTS ≥ 5.5, Chứng chỉ VSTEP bậc 4 trở lên thì được quy điểm xét môn Tiếng Anh là 10.0 điểm. - Đối với ngành Ngôn ngữ Trung Quốc: nếu thí sinh có điểm HSK 4 (>240 điểm) hoặc TOEIC ≥ 500, chứng chỉ IELTS ≥ 4.5, Chứng chỉ VSTEP bậc 3 trở lên thì được quy điểm xét môn Tiếng Anh là 10.0 điểm. - Đối với các ngành còn lại: nếu thí sinh có điểm TOEIC ≥ 500, IELTS ≥ 4.5, Chứng chỉ VSTEP bậc 3 trở lên thì được quy điểm xét môn Tiếng Anh là 10.0 điểm. <p>Phương thức 3: xét tuyển thí sinh theo kết quả điểm bài thi ĐGNL ĐHQG-HCM năm 2023. Trường dành khoảng 10% - 15% chỉ tiêu cho phương thức xét tuyển này.</p> <p>Điều kiện xét tuyển: điểm bài thi đánh giá năng lực ĐHQG – HCM từ 700 điểm trở lên đối với các ngành Công nghệ thực phẩm, Quản trị kinh doanh, Công nghệ thông tin và Marketing; 650 điểm cho các ngành: Ngôn ngữ Anh, Ngôn ngữ Trung Quốc, Kinh doanh quốc tế, Kế toán; 600 điểm cho các ngành còn lại.</p> <p>Phương thức 4: Xét tuyển thẳng và Ưu tiên xét tuyển thẳng. Xét tuyển thẳng theo Quy chế tuyển sinh đại học của Bộ Giáo dục & Đào tạo hiện hành hoặc ưu tiên xét tuyển</p>

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo: Đại học chính quy
		<p>thăng dành cho các thí sinh có học lực xếp loại giỏi các năm lớp 10, lớp 11, học kì I lớp 12 và điểm trung bình cộng môn anh văn của năm lớp 10, lớp 11 và học kì I lớp 12 đạt từ 8.0 trở lên.</p> <p>Trường dành khoảng 5% - 10% chỉ tiêu cho phương thức xét tuyển này.</p> <p>Lưu ý:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đối với ngành Ngôn ngữ Anh: nếu thí sinh có điểm TOEIC ≥ 600, chứng chỉ IELTS ≥ 5.5, Chứng chỉ VSTEP bậc 4 trở lên thì được quy điểm xét môn Tiếng Anh là 10.0 điểm. - Đối với ngành Ngôn ngữ Trung Quốc: nếu thí sinh có điểm HSK 4 (>240 điểm) hoặc TOEIC ≥ 500, chứng chỉ IELTS ≥ 4.5, Chứng chỉ VSTEP bậc 3 trở lên thì được quy điểm xét môn Tiếng Anh là 10.0 điểm. - Đối với các ngành còn lại: nếu thí sinh có điểm TOEIC ≥ 500, IELTS ≥ 4.5, Chứng chỉ VSTEP bậc 3 trở lên thì được quy điểm xét môn Tiếng Anh là 10.0 điểm.
II.	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được	<p>1) Mục tiêu chung</p> <p>Chương trình đào tạo ngành Công nghệ chế tạo máy nhằm đào tạo cử nhân, kỹ sư Cơ khí có năng lực chuyên môn, phẩm chất chính trị, đạo đức và sức khỏe tốt để sẵn sàng làm việc trong các cơ quan thuộc lĩnh vực công nông nghiệp, giáo dục, thương mại và dịch vụ. Sinh viên được trang bị các kiến thức cơ sở vững vàng, có khả năng giải quyết độc lập các vấn đề kỹ thuật, có khả năng phát triển nghiên cứu về chuyên ngành Công nghệ Chế tạo máy, đáp ứng nhu cầu lao động có trình độ kỹ thuật cao của đất nước.</p> <p>2) Mục tiêu cụ thể</p> <p>Sinh viên tốt nghiệp có kiến thức, kỹ năng, mức độ tự chủ và trách nhiệm:</p> <p>a. Về kiến thức</p> <p>Đào tạo sinh viên có kiến thức nền tảng kỹ thuật cốt lõi, kiến thức chuyên sâu và các kiến thức cơ bản về lập kế hoạch, tổ chức và giám sát các quá trình và quản lý, điều hành hoạt động chuyên môn lĩnh vực công nghệ chế tạo máy, kiến thức công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu công việc đồng thời kiến thức cơ bản về khoa học</p>

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo: Đại học chính quy												
		<p>tự nhiên, khoa học xã hội, khoa học chính trị và pháp luật, giáo dục an ninh và quốc phòng để giải quyết công việc, rèn luyện sức khỏe và những phẩm chất đạo đức tốt đẹp của người công dân trong thời đại mới</p> <p>b. Về kỹ năng</p> <p>Đào tạo sinh viên có kỹ năng sử dụng các công cụ (lý thuyết, phần mềm, công cụ tính toán...) để thiết kế máy, tự tổ chức thực hiện và tự quản lý các quá trình gia công, chế tạo máy và chi tiết máy, hệ thống sản xuất, phác thảo qui trình vận hành thiết bị, bảo quản, bảo dưỡng máy móc, thiết bị, kỹ năng phân biện và phê phán, giải thích những giải pháp phức tạp đưa ra giải pháp thay thế trong hoạt động chuyên môn, kỹ năng đánh giá chất lượng công việc sau khi hoàn thành và kết quả thực hiện của các thành viên trong nhóm cũng như phát triển kỹ năng dẫn dắt, khởi nghiệp, tạo việc làm cho mình và cho người khác trong lĩnh vực chế tạo máy và có năng lực ngoại ngữ bậc 3/6 khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam</p> <p>c. Mức tự chủ và trách nhiệm</p> <p>Đào tạo sinh viên có kỹ năng làm việc độc lập, làm việc nhóm trung thực và đoàn kết, tự giải quyết các vấn đề chuyên môn, học thuật và tự chịu trách nhiệm về kết quả cá nhân, có khả năng tự định hướng các chuẩn mực đạo đức và nghề nghiệp, đưa ra kết luận chuyên môn và có thể bảo vệ được quan điểm cá nhân và khả năng tự hình thành ý tưởng lập kế hoạch, điều phối, quản lý các nguồn lực, đánh giá và cải thiện hiệu quả các hoạt động.</p> <p>3) Chuẩn đầu ra</p> <table border="1" data-bbox="655 1621 1434 2036"> <thead> <tr> <th data-bbox="655 1621 751 1713">Ký hiệu</th> <th data-bbox="751 1621 1315 1713">Chủ đề chuẩn đầu ra</th> <th data-bbox="1315 1621 1434 1713">TĐNL</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td data-bbox="655 1713 751 1760">a</td> <td data-bbox="751 1713 1315 1760">Kiến thức</td> <td data-bbox="1315 1713 1434 1760"></td> </tr> <tr> <td data-bbox="655 1760 751 1899">PL O1</td> <td data-bbox="751 1760 1315 1899">Liên hệ kiến thức nền tảng kỹ thuật cốt lõi và kiến thức chuyên sâu trong lĩnh vực cơ khí chế tạo máy</td> <td data-bbox="1315 1760 1434 1899">4</td> </tr> <tr> <td data-bbox="655 1899 751 2036">PL O1.1</td> <td data-bbox="751 1899 1315 2036">Áp dụng các kiến thức khoa học tự nhiên và nền tảng kỹ thuật cốt lõi thuộc lĩnh vực cơ khí để đáp ứng cho</td> <td data-bbox="1315 1899 1434 2036">3</td> </tr> </tbody> </table>	Ký hiệu	Chủ đề chuẩn đầu ra	TĐNL	a	Kiến thức		PL O1	Liên hệ kiến thức nền tảng kỹ thuật cốt lõi và kiến thức chuyên sâu trong lĩnh vực cơ khí chế tạo máy	4	PL O1.1	Áp dụng các kiến thức khoa học tự nhiên và nền tảng kỹ thuật cốt lõi thuộc lĩnh vực cơ khí để đáp ứng cho	3
Ký hiệu	Chủ đề chuẩn đầu ra	TĐNL												
a	Kiến thức													
PL O1	Liên hệ kiến thức nền tảng kỹ thuật cốt lõi và kiến thức chuyên sâu trong lĩnh vực cơ khí chế tạo máy	4												
PL O1.1	Áp dụng các kiến thức khoa học tự nhiên và nền tảng kỹ thuật cốt lõi thuộc lĩnh vực cơ khí để đáp ứng cho	3												

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo: Đại học chính quy	
			việc tiếp thu các kiến thức chuyên môn thuộc lĩnh vực cơ khí
		PL O.1.2	Phân tích, so sánh và lựa chọn qui trình chế tạo các chi tiết máy, trang thiết bị công nghệ trong ngành cơ khí
		PL O1.3	Phân tích được các công việc liên quan đến thiết kế, chế tạo, lắp ráp và vận hành, bảo trì trang thiết bị và hệ thống sản xuất
		PL O2	Áp dụng kiến thức cơ bản về khoa học xã hội, khoa học chính trị và pháp luật
		PL O2.1	Áp dụng các kiến thức cơ bản của giáo dục thể chất, giáo dục an ninh và quốc phòng trong việc rèn luyện sức khỏe và nâng cao ý thức bảo vệ Tổ quốc
		PL O2.2	Giải quyết công việc một cách logic và giải thích các hiện tượng dư luận đang quan tâm về kinh tế chính trị và pháp luật trong thực tiễn cuộc sống.
		PL O2.3	Áp dụng kiến thức khoa học xã hội rèn luyện và phát huy những phẩm chất đạo đức tốt đẹp của người công dân trong thời đại về văn hóa và đạo đức
		PL O3	Sử dụng được kiến thức về công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu công việc trong lĩnh vực công nghệ chế tạo máy
		PL O3.1	Áp dụng được các công cụ xử lý thông tin thông dụng (hệ điều hành, các phần mềm hỗ trợ công tác văn phòng và khai thác Internet...) và kết hợp các ứng dụng và dịch vụ cơ bản của Internet với công việc nghiên cứu và học tập.
		PL O3.2	Sử dụng các giải pháp công nghệ thông tin chuyên dụng để giải quyết

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo: Đại học chính quy		
			các vấn đề liên quan đến thiết kế, chế tạo trong lĩnh vực cơ khí	
		PL O4	Áp dụng các kiến thức về lập kế hoạch, tổ chức và giám sát các quá trình trong lĩnh vực công nghệ chế tạo máy	3
		PL O4.1	Giải quyết được việc lập kế hoạch, tổ chức và giám sát vận hành, bảo quản và bảo dưỡng máy móc, thiết bị cơ khí	3
		PL O4.2	Sửa đổi các kế hoạch, tổ chức và giám sát quá trình gia công và sản xuất chi tiết máy, từ khâu chuẩn bị nguyên vật liệu đến gia công, chế tạo ra thành phẩm trong các trường hợp cụ thể.	3
		PL O.5	Áp dụng các kiến thức cơ bản về quản lý, điều hành hoạt động chuyên môn lĩnh vực công nghệ chế tạo máy	3
		PL O.5.1	Áp dụng các kiến thức về quản lý và điều hành vào việc tổ chức vận hành, bảo trì, bảo dưỡng các thiết bị cơ khí trong các nhà máy	3
		PL O.5.2	Giải quyết các hoạt động về quản lý và điều hành trong quá trình gia công và sản xuất chi tiết máy, từ khâu chuẩn bị nguyên vật liệu đến gia công, chế tạo ra thành phẩm trong các trường hợp cụ thể	3
		d	Kỹ năng	
		PL O6	Kết hợp các kỹ năng cần thiết để có thể giải quyết các vấn đề phức tạp	4
		PL O6.1	Sử dụng các công cụ phù hợp (lý thuyết, phần mềm, công cụ tính toán...) để thiết kế máy, chế tạo máy và chi tiết máy, hệ thống sản xuất	3
		PL O6.2	Tự tổ chức thực hiện các quá trình gia công và sản xuất chi tiết máy, từ khâu chuẩn bị nguyên vật liệu đến gia công,	3

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo: Đại học chính quy	
			chế tạo ra thành phẩm trong các trường hợp cụ thể;
		PL O6. 3	Tự quản lý các quá trình gia công trong chế tạo máy, điều hành hệ thống sản xuất cơ khí và hệ thống sản xuất công nghiệp có liên quan;
		PL O6. 4	Phác thảo và áp dụng thành thạo qui trình về vận hành thiết bị, bảo quản, bảo dưỡng máy móc, thiết bị
		PL O6. 5	Xử lý thông tin thu thập từ nhiều nguồn khác nhau bao gồm trong và ngoài nước trên cơ sở phân tích các yêu cầu, giới hạn mục tiêu thiết kế để giải quyết các yêu cầu thiết kế qua các điều kiện ràng buộc trong lĩnh vực kỹ thuật cơ khí
		PL O7	Phát triển kỹ năng dẫn dắt, khởi nghiệp, tạo việc làm cho mình và cho người khác trong lĩnh vực chế tạo máy
		PL O7. 1	Áp dụng kiến thức về lý thuyết đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp vào trong thực tế công việc và cuộc sống để xác định cơ hội, phát triển cơ hội, xây dựng tầm nhìn và định hướng phát triển bản thân.
		PL O7. 2	Phát triển khả năng hình thành ý tưởng, thiết kế, triển khai và vận hành các hệ thống sản xuất trong bối cảnh doanh nghiệp và xã hội
		PL O8	Thể hiện kỹ năng phản biện, phê phán và sử dụng các giải pháp thay thế trong điều kiện môi trường không xác định hoặc thay đổi
		PL O8. 1	Thể hiện kỹ năng trình bày, diễn đạt vấn đề, giải thích những giải pháp phức tạp, giải pháp thay thế.

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo: Đại học chính quy		
		PL O8. 2	Thể hiện kỹ năng phản biện và phê phán, giải thích những giải pháp phức tạp, giải pháp thay thế.	3
		PL O9	Thể hiện kỹ năng đánh giá chất lượng công việc sau khi hoàn thành và kết quả thực hiện của các thành viên trong nhóm	3
		PL O9. 1	Thực hiện kỹ năng tự đánh giá chất lượng công việc của bản thân	3
		PL O9. 2	Thể hiện vai trò cá nhân trong nhóm đối với các hoạt động chuyên môn, học thuật thông qua kỹ năng đánh giá chất lượng công việc.	3
		PL O10	Hình thành kỹ năng truyền đạt vấn đề và giải pháp tới người khác tại nơi làm việc; chuyển tải, phổ biến kiến thức, kỹ năng trong việc thực hiện những nhiệm vụ cụ thể hoặc phức tạp;	3
		PL O10 .1	Giao tiếp, truyền đạt vấn đề logic, trình bày giải pháp rõ ràng cụ thể trong hoạt động chuyên môn	3
		PL O10 .2	Truyền đạt vấn đề và giải pháp tới người khác tại nơi làm việc; chuyển tải, phổ biến kiến thức về công nghệ chế tạo máy	3
		PL O11	Thể hiện năng lực ngoại ngữ bậc 3/6 Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam	3
		PL O11 .1	Giao tiếp được trong những tình huống cố định và những hội thoại ngắn về chủ đề giao tiếp xã hội hàng ngày	3
		PL O11 .2	Đọc hiểu văn bản, bài báo ngắn, đơn giản để tìm kiếm và tổng hợp tài liệu chuyên ngành	3
			Mức tự chủ và trách nhiệm	

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo: Đại học chính quy	
		PL O12	Làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm trong điều kiện làm việc thay đổi, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm 4
		PL O12 .1	Làm việc độc lập, trung thực và có đạo đức, tự giải quyết các vấn đề chuyên môn, học thuật và tự chịu trách nhiệm về kết quả cá nhân. 4
		PL O12 .2	Làm việc theo nhóm, tinh thần đoàn kết, hợp tác trong học tập và trong các hoạt động chuyên môn, hoạt động xã hội; để giải quyết các vấn đề chuyên môn, học thuật và tự chịu trách nhiệm về kết quả cá nhân đối với nhóm 4
		PL O13	Hướng dẫn, giám sát những người khác thực hiện nhiệm vụ xác định 4
		PL O13 .1	Hướng dẫn các thành viên trong nhóm để đạt được hiệu quả công việc được giao 4
		PL O13 .2	Giám sát các thành viên trong nhóm để đạt được hiệu quả công việc được giao 4
		PL O14	Tự định hướng các chuẩn mực đạo đức và nghề nghiệp, đưa ra kết luận chuyên môn và có thể bảo vệ được quan điểm cá nhân 4
		PL O14 .1	Tự định hướng các chuẩn mực đạo đức và nghề nghiệp 4
		PL O14 .2	Chủ động thể hiện quan điểm cá nhân trong việc đưa ra lập luận, kết luận chuyên môn 4
		PL O15	Hình thành ý tưởng lập kế hoạch, điều phối, quản lý các nguồn lực, đánh giá và cải thiện hiệu quả các hoạt động 3
		PL O15 .1	Hình thành ý tưởng xây dựng kế hoạch điều phối, quản lý các nguồn lực 3

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo: Đại học chính quy	
		PL O15 .2	Hình thành ý tưởng đánh giá và cải thiện hiệu quả các hoạt động 3 a.
III.	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	1. Các chế độ, chính sách cho Sinh viên: <ul style="list-style-type: none"> - Hỗ trợ vay vốn học tập. - Xác nhận Sinh viên làm thủ tục xin hoãn nghĩa vụ quân sự. - Trợ giá xe buýt. - Tham gia hoạt động người học ở các đơn vị giáo dục khác. - Giới thiệu sinh viên đến thực tập và làm việc tại các công ty. - Hỗ trợ Sinh viên đi thực tập ở nước ngoài. - Cung cấp chỗ ở, ký túc xá cho Sinh viên hoặc giới thiệu chỗ ở trợ giá rẻ cho Sinh viên. - Gửi xe miễn phí. 2. Các hoạt động phong trào: <ul style="list-style-type: none"> - Hội thao truyền thống, hoạt động thể dục thể thao cấp Khoa. - Hoạt động thể dục thể thao cấp Trường. - Tham gia hưởng ứng an toàn giao thông... - Chương trình Mùa hè xanh. 3. Các hoạt động học thuật: <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức tham quan nhà máy. - Tổ chức Hội thảo – Chuyên đề. - Tổ chức chuyên đề “Định hướng nghề nghiệp”. Tổ chức gặp sinh viên khóa cuối tư vấn thực tập tốt nghiệp tại công ty.	
IV.	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	https://kcnc.khufi.edu.vn/Controls/nganh-cn-che-cao-tao-may	
V.	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	Sau khi hoàn thành khóa học, sinh viên có kiến thức cơ bản về ngành cơ khí chế tạo để tiếp tục các bậc học cao hơn (thạc sĩ, tiến sĩ) trong và ngoài nước cũng như tự học và nghiên cứu suốt đời.	

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo: Đại học chính quy
VI.	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên viên kỹ thuật, quản lý, điều hành sản xuất tại các đơn vị sản xuất cơ khí chế tạo máy. - Chuyên viên tư vấn, thiết kế, vận hành, điều khiển hệ thống sản xuất chế tạo máy, kiểm tra bảo dưỡng thiết bị, quản lý, tổ chức sản xuất tại các đơn vị có trang bị dây chuyền và thiết bị tự động hóa phục vụ trong lĩnh vực cơ khí chế tạo máy. - Chuyên viên tại các cơ quan quản lý có liên quan đến lĩnh vực cơ khí chế tạo máy - Cán bộ giảng dạy tại các trường Đại học, Cao đẳng giảng dạy các môn học của chuyên ngành cơ khí chế tạo máy - Chủ công ty, doanh nghiệp tư nhân.

Thành phố HCM, ngày 03 tháng 7 năm 2023



Chái Doãn Thành